

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 27-04-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Liên và bà Nguyễn Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị N - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Phan Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST -HS ngày 30 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Lê Anh B, sinh năm 1997, tại thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: khu phố 6, phường L, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành C và bà Nguyễn Thị L; tiền sự: không;

Tiền án: bị cáo có 02 tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HSST ngày 14/02/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 12/11/2019.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 18/05/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 26/12/2021 chuyển tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Nguyễn Anh T, sinh năm 1995, tại thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thúy L; có vợ là Nguyễn Thị Tiểu M (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến

ngày 26/12/2021 chuyển tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Người làm chứng*: ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1962; nơi cư trú: khu phố 13, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 17/12/2021, tổ công tác Công an huyện Hà Trung làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự tại đoạn đường quốc lộ 1A gần nhà hàng N, thuộc tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa phát hiện xe taxi hãng M do ông Nguyễn Văn S điều khiển chở Nguyễn Anh T ngồi ở phía sau đang đỗ bên đường có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đến yêu cầu anh S và T xuống xe để kiểm tra thì phát T thả từ tay phải xuống đường 01 khẩu trang y tế màu xanh, bọc kín. Tiến hành kiểm tra khẩu trang y tế, tổ công tác phát hiện có 08 viên nén hình trụ và 02 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong ký hiệu “Vụ Nguyễn Anh T”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Anh T khai nhận: khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 17/12/2021, T có gọi điện cho Lê Anh B ở khu phố 3, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa mua ma túy với số lượng là 10 viên thuốc lắc và 01 chỉ Ketamine với số tiền 5.000.000 đồng, mục đích để sử dụng nhưng chưa đưa tiền cho B. Quá trình đi taxi về thị trấn H, T đã lấy 02 viên thuốc lắc sử dụng trước. Khi đi đến đoạn đường quốc lộ 1A gần nhà hàng N, thuộc tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa thì bị Công an huyện Hà Trung bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Anh T, Công an đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Lê Anh B, thu giữ ở túi quần sau số tiền 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động OPPO A3s đồng thời khám xét nơi ở của B và thu giữ ở dưới gầm giường 01 quyển vở dòng kẻ ngang bên trong có nội dung “17/12/2021 Bán T xoong 1 chỉ ke + 10 kẹo = 5 triệu (nợ T trả sau)”, 10 vỏ túi nilon màu trắng có viên xanh ở miệng túi và số tiền 9.550.000 đồng. Trong giai đoạn điều tra, B khai nhận, vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 17/12/2021, Nguyễn Anh T gọi điện thoại cho B hỏi mua 10 viên ma túy thuốc lắc và 01 chỉ ketamine thì B đồng ý bán với giá 5.000.000 đồng, sau đó T đến phòng trọ của B, B đưa cho T 10 viên ma túy thuốc lắc và 02 gói ketamine, T cầm số ma túy trên và nói đến tối trả tiền rồi đi về, khoảng 01 giờ sau thì có lực lượng Công an đến bắt giữ B trong trường hợp khẩn cấp. Số ma túy trên B mua của một người đàn ông không quen biết đứng ở ngã tư thị xã B, tỉnh Thanh Hóa với giá 4.000.000 đồng về để sử dụng nhưng khi T hỏi mua nên B bán luôn.

Vật chứng thu giữ gồm: 08 viên nén hình trụ và 02 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong ký hiệu “Vụ Nguyễn Anh T”; 01 quyển vở dòng kẻ ngang kích thước khoảng 21

cm x 29 cm; 01 điện thoại di động OPPO A3s màu đen bị vỡ màn hình; 10 vỏ túi nilong màu trắng kích thước túi 2cm x 2,5cm có viền xanh ở miệng túi; số tiền 11.550.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 109/PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: 08 (tám) viên nén màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi vụ “Nguyễn Anh T” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,855g, loại MDMA; các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “vụ Nguyễn Anh T” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,223g, loại Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 456/PC09 ngày 17/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: chữ viết tay nội dung “17/12/2021 Bán T xoong 1 chỉ ke + 10 kẹo = 5 triệu (nợ T trả sau) 17/12/2021 B Lê Anh B Chữ viết phía trên là của tôi” trên mẫu cần giám định kí hiệu A so với chữ viết của Lê Anh B trên mẫu so sánh kí hiệu M là do cùng một người viết ra.

Cáo trạng số 47/CT-VKS-HT ngày 30/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Anh B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Anh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Lê Anh B từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 15 đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định, 01 quyển vở dòng kẻ ngang kích thước khoảng 21 cm x 29 cm, 10 túi nhỏ nilong màu trắng kích thước túi 2cm x 2,5cm có viền xanh ở miệng túi; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A3s màu đen bị vỡ màn hình.

- Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và Bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 17/12/2021, Lê Anh B đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Anh T gồm 1,855 g, loại MDMA và 0,223 g, loại Ketamine. Sau khi mua ma túy của B, T mang về thị trấn H để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ 1,855 g MDMA và 0,223g Ketamine. Tổng khối lượng 02 chất ma túy trên quy đổi tương đương 1,91g MDMA hoặc 7,64g Ketamine. Đối với Lê Anh B là đối tượng đã có hai tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HSST ngày 14/02/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội; tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo Lê Anh B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Lê Anh B là đối tượng có hai tiền án, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới, điều đó cho thấy bản chất khó cải tạo của bị cáo. Nguyễn Anh T cũng là đối tượng có mối quan hệ xã hội phức tạp, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội, các bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Anh B do không biết danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn S là lái xe taxi chở Nguyễn Anh T nhưng không biết T đi mua ma túy về sử dụng nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về xử lý vật chứng: khối lượng ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 quyển sổ dòng kẻ ngang kích thước khoảng 21 cm x 29 cm, bên trong có một trang viết B tay thể hiện nội dung “17/12/2021 Bán T xoong 1 chỉ ke + 10 kẹo = 5 triệu (nợ T trả sau) 17/12/2021 B Lê Anh B Chữ viết phía trên là của tôi” là vật chứng của vụ án, sau khi giám định chữ viết, cơ quan điều tra đã y sao bản chính đối với trang giấy này để lưu vào hồ sơ vụ án, vì vậy quyển sổ dòng kẻ ngang không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 10 vỏ túi nilon màu trắng kích thước túi 2cm x 2,5cm có viền xanh ở miệng túi là vật chứng mà Lê Anh B đã giữ lại sau khi lấy 10 viên ma túy thuốc lắc ra để bán cho Nguyễn Anh T, do những vỏ túi nilon này không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO A3s của bị cáo Lê Anh B sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 11.550.000 đồng của Lê Anh B không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho B là phù hợp.

[4]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Anh B.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Anh T.

1. Về tội danh: bị cáo Lê Anh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lê Anh B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 17/12/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 17/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong; 01 quyển sổ dòng kẻ ngang; 10 túi nilon màu trắng (đặc điểm của phong bì niêm phong và các vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày

08/04/2021 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu đen (đặc điểm của chiếc điện thoại theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/04/2021 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Lê Anh B và Nguyễn Anh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Văn Nam